

#### PHẦN 4. KÉO THẺ ĐÁP ÁN (DRAG AND DROP)

Kéo các thẻ số ở ô bên trên thả vào vị trí thích hợp ở bảng bên dưới:

Các thẻ đáp án:

60 phút

1000 g

100 cm

10 mm

| Đơn vị đo           | Giá trị tương đương  |
|---------------------|----------------------|
| Câu 12. 1 m = ...   | <input type="text"/> |
| Câu 13. 1 kg = ...  | <input type="text"/> |
| Câu 14. 1 giờ = ... | <input type="text"/> |
| Câu 15. 1 cm = ...  | <input type="text"/> |

# PHIẾU BÀI TẬP ÔN TẬP TOÁN LỚP 3

(Tích hợp cú pháp tạo tương tác Liveworksheets)

Họ và tên học

sinh: .....

Lớp: 3.....

## PHẦN 1. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM (MULTIPLE CHOICE)

Khoanh tròn hoặc chọn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

**Câu 1.** Số liền sau của số 429 là:

A. 428

B. 430

C. 431

D. 420

**Câu 2.** Phép tính  $500 + 30 + 7$  viết thành số là:

A. 537

B. 573

C. 357

D. 735

**Câu 3.** Số thích hợp điền vào chỗ chấm:  $4\text{ m } 5\text{ cm} = \dots\text{ cm}$  là:

A. 45 cm

B. 405 cm

C. 450 cm

D. 504 cm

**Câu 4.** Trong phép chia có dư với số chia là 5, số dư lớn nhất có thể là:

A. 3

B. 4

C. 5

D. 6

## PHẦN 2. ĐIỀN ĐÁP ÁN ĐÚNG (FILL IN THE BLANK)

Tính và điền kết quả chính xác vào ô trống:

**Câu 5.** Kết quả của phép tính  $246 + 351$  là:

**Câu 6.** Kết quả của phép tính  $782 - 245$  là:

**Câu 7.** Tìm  $x$ , biết  $x \times 6 = 48$ . Đáp số  $x =$

**Câu 8.** Một hình vuông có cạnh dài 8 cm. Chu vi hình vuông đó là:  cm.

## PHẦN 3. BÀI TẬP NỐI (MATCHING)

Nối phép tính ở cột bên trái với kết quả đúng ở cột bên phải:

**Câu 9:**  $7 \times 8$

**A.** 6

**Câu 10:**  $45 : 5$

**B.** 56

**Câu 11:**  $36 : 6$

**C.** 9